

Bản án số: 36/2023/HS-ST

Ngày 28-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sang.

Thẩm phán: Ông Lê Quân Vương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Anh Dũng.

Bà Trần Thị Đẹp.

Ông Nguyễn Thanh Tùng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Mỹ Dung - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Trần Đức Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 162/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Thị Thanh Th (tên gọi khác là T) sinh năm 1992 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: số 12C/3 khu phố B, phường H, thành phố A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn L và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có 03 người con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam từ ngày 21 tháng 4 năm 2022 cho đến nay, có mặt.

2. Trương A sinh năm 2001 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú: thôn 6, xã Đ, huyện H, tỉnh Kon Tum; chỗ ở: đường D10, KCN V- S, phường Ph, thành phố A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Đình S và bà Nguyễn Th; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam từ ngày 22 tháng 4 năm 2022 cho đến nay, có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Trương A:** Ông Lưu Thanh Kh – Luật sư Công ty Luật TNHH Lưu Gia Th thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương. Địa chỉ: 565, đường Huỳnh Văn L, khu phố 3, phường M, thành phố M, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th:* Ông Phạm Thế Ph – Luật sư Văn phòng Luật sư An Dương V thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương. Địa chỉ: số 66, đường Nguyễn Trung Tr, khu phố Đ, phường H, Thành phố D, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Văn V, sinh năm 1992, nơi cư trú: xóm 6, xã V, huyện S, tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

2. Ông Vũ Xuân V, sinh năm 1991, nơi cư trú: Số nhà C6/9A tổ 18, khu phố B, phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Th, sinh năm: 1973, địa chỉ: thôn 6, xã Đ, huyện H, tỉnh Kon Tum, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1992, vắng mặt;

2. Ông Nguyễn Thế Ch, sinh năm 1987, vắng mặt;

3. Bà Cao Thị Ngọc A, sinh năm 1999, vắng mặt;

4. Ông Nguyễn Tân L, sinh năm 1956, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Thanh Th và Trương A đều là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và cùng có mối quan hệ quen biết với đối tượng thường gọi Tuấn A (tên gọi khác là H, không rõ lai lịch) ở Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Nhằm mục đích mua ma túy của Tuấn A để bán lại kiếm tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy để sử dụng nên Nguyễn Thị Thanh Th, Trương A đồng ý giúp cho Tuấn A đem ma túy đến bán cho 01 người thanh niên tên H1 (không rõ nhân thân, lai lịch) để được hưởng tiền công, mỗi người sẽ được 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Khoảng tháng 01/2022, Trương A nhậu và sử dụng Ketamine cùng bạn bè tại phòng trọ không rõ địa chỉ tại khu vực Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi sử dụng, còn dư Ketamine trong túi nylon miệng kéo dính (M2) nên Trương A đem về phòng trọ số B14, nhà trọ Ph, ô 22-24-DC32, đường D10, KCN V- S, phường Ph, thành phố A, tỉnh Bình Dương cất giấu, nhằm mục đích để sử dụng. Khoảng cuối tháng 3/2022, thông qua mạng xã hội Facebook, Trương A đặt mua 01 (một) khẩu súng màu đen cùng 13 viên đạn của người bán không rõ lai lịch với giá 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) đem về phòng số B14 nhà trọ Ph cất giấu nhằm mục đích phòng thân.

Ngày 14/4/2022, Trương A nhận và sử dụng ma túy loại Ketamine cùng bạn bè tại phòng trọ (không rõ địa chỉ) ở Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi sử dụng và còn dư ma túy loại Ketamine nên Trương A dùng tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng (năm nghìn đồng) quấn lại cất vào trong túi xách đem về phòng số B14, nhà trọ Ph cát giấu nhằm mục đích sử dụng.

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 19/4/2022, đối tượng H1 (chưa rõ nhân thân) ngụ tại thị xã C, tỉnh Bình Dương nhắn tin cho Nguyễn Thị Thanh Th nhờ tìm mua 1.000 (một nghìn) viên ma túy (loại thuốc lắc), Nguyễn Thị Thanh Th đồng ý rồi gọi điện thoại nhờ Tuấn A tìm mua giúp, Tuấn A đồng ý. Khoảng 05 giờ ngày 20/4/2022, Tuấn A điện thoại cho Nguyễn Thị Thanh Th báo giá mỗi viên ma túy loại thuốc lắc là 130.000 đồng (một trăm ba mươi nghìn đồng) Nguyễn Thị Thanh Th đồng ý. Tuy nhiên, lúc này Tuấn A chưa quyết định bán và hẹn sẽ báo giá lại sau. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị Thanh Th điện thoại lại cho Tuấn A để hỏi giá thuốc lắc thì được thống nhất là 135.000 đồng/viên. Tuấn A yêu cầu người mua trực tiếp đến nhận ma túy và trả tiền nhưng Nguyễn Thị Thanh Th đề nghị để Nguyễn Thị Thanh Th trực tiếp nhận ma túy rồi giao cho người mua và nhận tiền sau đó sẽ về đưa lại cho Tuấn A với mục đích nâng giá nhằm thu tiền lời. Sau đó Tuấn A điện thoại cho Trương A để vận chuyển ma túy đem đến cho Nguyễn Thị Thanh Th. Tuấn A điện thoại lại cho Nguyễn Thị Thanh Th và nâng giá bán là 140.000 đồng/viên, Nguyễn Thị Thanh Th đồng ý. Sau khi bàn bạc thống nhất với Nguyễn Thị Thanh Th, Tuấn A điện thoại dặn Trương A đem ma túy lên đưa cho Nguyễn Thị Thanh Th và nhận số tiền 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu đồng) và đưa lại cho Nguyễn Thị Thanh Th 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tiền công dẫn đường, Trương A nhận tiền công vận chuyển là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), còn lại 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng), Trương A mang về đưa lại cho Tuấn A. Đối với Nguyễn Thị Thanh Th sau khi bàn bạc thống nhất với Tuấn A, Nguyễn Thị Thanh Th điện thoại cho H1 thông báo đã tìm được người bán 1.000 (một nghìn) viên thuốc lắc với giá 145.000đồng/viên, Nguyễn Thị Thanh Th trực tiếp đem ma túy đến đưa cho H1 và nhận tiền, H1 đồng ý, hẹn Nguyễn Thị Thanh Th đem ma túy đến nhà trọ Hoàng M, đường NK9, khu phố 3A, phường Th, thị xã C, tỉnh Bình Dương để giao cho H1.

Sau khi nhận được ma túy, Trương A liên lạc với Nguyễn Thị Thanh Th và hẹn gặp tại khu vực trước cổng Khu du lịch Đại N thuộc phường T, thị xã C, tỉnh Bình Dương. Trương A lấy túi xách đeo trên người và thuê xe taxi hiệu Vios biển số 61A - 413.xx do Võ Xuân V làm tài xế chở đến điểm hẹn để gặp Nguyễn Thị Thanh Th đang ngồi trên xe taxi hiệu Huynhdai i10 biển số 61A - 429.xx do ông Lê Văn V làm tài xế đang đứng chờ sẵn. Nguyễn Thị Thanh Th kêu Trương A đi theo xe của Nguyễn Thị Thanh Th đến đường NK9, khu phố 3A, phường Th, thị xã C, tỉnh Bình Dương thì dừng lại, trên đường đi Nguyễn Thị Thanh Th điện thoại nói Trương A chuyển sang ngồi cùng xe với Nguyễn Thị Thanh Th. Sau đó, Trương A nói ông V lái xe đi theo xe của Nguyễn Thị Thanh Th.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/4/2022 tại khu vực nhà trọ Hoàng M, đường NK9, khu phố 3A, phường Th, thị xã C, tỉnh Bình Dương. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy phối hợp Công an phường Th kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thị Thanh Th, sinh ngày 28/01/1992; Hộ khẩu thường trú tại: số nhà 12C/3 khu phố B, phường H, thành phố A, tỉnh Bình Dương đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thu giữ:

01 (một) hộp giấy màu đen, có dòng chữ Elexander Wang bên trong có 04 (bốn) túi nylon miệng kéo dính: Túi thứ nhất chứa 247 (hai trăm bốn mươi bảy) viên nén hình đa giác màu xanh dương (ký hiệu M1). Túi thứ hai có chứa 250 (hai trăm năm mươi) viên nén hình đa giác màu xanh (ký hiệu M2). Túi thứ ba có chứa 250 (hai trăm năm mươi) viên nén hình đa giác màu xanh (ký hiệu M3). Túi thứ tư có chứa 250 (hai trăm năm mươi) viên nén hình đa giác màu xanh và một số chất bột màu xanh (ký hiệu M4).

01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus màu trắng, hồng, gắn sim số thuê bao 0974.066864.

Tiếp đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục bắt, giữ khẩn cấp Trương A, sinh ngày 04/9/2001, hộ khẩu thường trú tại: thôn 6, xã Đ, huyện H, tỉnh Kon Tum; chỗ ở: phòng số B14, nhà trọ Ph, ô 22-24-DC32, đường D10, KCN V- S, phường Ph, thành phố A, tỉnh Bình Dương và phòng số 07, lầu 2, nhà trọ M, đường NA9, phường B, thành phố A, tỉnh Bình Dương về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Tạm giữ như sau: 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5000 đồng được gấp lại, bên trong chứa chất màu trắng (ký hiệu M1); 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart, có số thuê bao 0987.027300 và số thuê bao 0394201001; 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 12 Promax, số IMEI: 359401084600003, có số thuê bao 0365.899123; tiền Việt Nam 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng); 01 (một) căn cước công dân tên Trương A.

Khám xét khẩn cấp xe ô tô hiệu Hyundai i10 biển số 61A - 413.xx do ông Lê Văn V, sinh ngày 22/4/1992, hộ khẩu thường trú: xóm 6, xã V, huyện S, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: khu phố B, phường H, thành phố A, tỉnh Bình Dương điều khiển chở Trương A và Nguyễn Thị Thanh Th dừng trước nhà trọ Hoàng M thu giữ như sau: tại vị trí ngay sau ghế ngồi của Trương A có 01 (một) khẩu súng bằng kim loại màu đen có đầy đủ các bộ phận búa đập, kim khai hỏa, cò súng, khóa an toàn, hộp tiếp đạn.

Thân súng bằng kim loại màu đen, dài 13cm, có dòng chữ “ZORAKI M906-TD 43 IZR2EYS01-2100010”.

Hộp tiếp đạn bằng kim loại dài 09cm, bên trong hộp tiếp đạn có 06 (sáu) viên đạn bằng kim loại đều dài 02 cm, đường kính đít đạn 09mm, đầu đạn bằng cao su, đít đạn đều có ký hiệu “YAS GLD 09mm PAK”, đều chưa có dấu hiệu khai hỏa.

Khám xét khẩn cấp xe ô tô hiệu Toyota Vios biển số 61A-429.xx do ông Võ Xuân V, sinh ngày 04/02/1991, hộ khẩu thường trú tại: số nhà C6/9A tổ 18, khu phố B, phường G, thành phố A, tỉnh Bình Dương điều khiển chở Trương A từ thành phố A đến thị xã C trước khi Trương A chuyển sang xe ô tô hiệu Huyndai i10 biển số 61A - 413.xx: không thu giữ gì.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trương A: tại phòng số B14, nhà trọ Ph, ô 22-24-DC32, đường D10, KCN V- S, phường Ph, thành phố A, tỉnh Bình Dương thu giữ như sau:

- Tại vị trí dưới tầng trệt trong phòng B14 có: 07 (bảy) viên đạn bằng kim loại, dài 02 cm. Đầu đạn bằng cao su màu đen. Đường kính đít đạn 09mm, có ký hiệu YAS GLD 09mm PAK và đều chưa có dấu hiệu khai hỏa.

- Tại vị trí trên gác trong phòng B14 có:

01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) ống hút được làm bằng tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng (không còn nguyên vẹn); 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng (M2).

- Tại phòng số 07, lầu 2, nhà trọ M, đường NA9, phường B, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Thu giữ: 01 (một) xe mô tô hiệu Vario biển số 61D2 - 017.xx, số khung: MH1KF4119KK567069, số máy: KF41E1566891.

- Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Thanh Th tại nhà số: 12C/3 khu phố B, phường H, thành phố A, tỉnh Bình Dương: không thu giữ gì.

Tại Bản kết luận giám định số 201/KL-KTHS ngày 29/4/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

- Các mẫu chất màu trắng, gửi giám định đều là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng: 0,4153gam (M1); 0,9146 gam (M2).

- Các mẫu 247 (hai trăm bốn mươi bảy), 250 (hai trăm năm mươi), 250 (hai trăm năm mươi) và 250 (hai trăm năm mươi) viên nén tam giác màu xanh, gửi giám định đều là ma túy, loại MDMA, có khối lượng: 113,73gam (M3-1); 113,30gam (M3-2); 112,96gam (M3-3); 113,03gam (M3-4).

- Tại Bản kết luận giám định số 548/KL-KTHS(SKSM) ngày 22/7/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Xe mô tô 02 bánh, nhãn hiệu HONDA, số loại VARIO 150, dung tích xy lanh 149cm³, biển số: 61D2-017.xx; có số khung, số máy không đổi, không phát hiện cắt hàn, đục sửa. Số khung: MH1KF4119KK567069; số máy: KF41E-1566891.

- Tại biên bản trích xuất dữ liệu điện thoại di động số 268/PC09 ngày 05/8/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, đối với các điện thoại thu giữ của các bị can Nguyễn Thị Thanh Th và Trương A.

- Tại Bản kết luận giám định số 4048/KL-KTHS ngày 21/7/2022, Phân viện Kỹ thuật hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

1. Khẩu súng gửi giám định là súng bắn đạn cao su và thuộc nhóm công cụ hỗ trợ; không phải là vũ khí quân dụng; nước sản xuất: Turkey (Thổ Nhĩ Kỳ), không rõ năm sản xuất; hiệu: ZORAKI M906-TD; số súng: A3IZ2EYS01-2100010.

2. Tổng số 13 (mười ba) viên đạn gửi giám định trong đó:

- 12 (mười hai) viên là đạn cao su cỡ (9x22)mm, đầu đạn có các chữ và số YAS GLD 9mm PAK và thuộc nhóm công cụ hỗ trợ.

- 01 (một) viên đạn gửi giám định là đạn quân dụng cỡ (9x22)mm, có đầu đạn bằng kim loại màu trắng, đầu đạn có các chữ và số YAS GLD 9mm PAK; dùng cho các loại súng có cỡ nòng 9mm; sử dụng viên đạn nêu trên bắn với khẩu súng phù hợp vào cơ thể người có thể gây sát thương.

Đề nghị xử lý vật chứng như sau:

- Đối với: 01 (một) bì thư niêm phong (M1), bên trong có chứa 0,2422 gam ma túy, loại Ketamine, trọng lượng còn lại sau giám định; 01 (một) bì thư niêm phong (M2), bên trong có chứa 0,6324 gam ma túy, loại Ketamine, trọng lượng còn lại sau giám định; 01 (một) thùng giấy caton niêm phong (M3), bên trong có chứa: 104,45gam (M3-1); 100,49 gam (M3-2); 102,08 gam (M3-3) và 103,07 gam (M3-4) ma túy, loại MDMA, trọng lượng còn lại sau giám định; 01 (một) đĩa sứ màu trắng; 01 (một) khẩu súng màu đen có đầy đủ các bộ phận cò súng, kim khai hỏa, búa đập, khóa an toàn, thân súng dài 13cm, trên thân súng có ký hiệu “ZORAKI M906-TD A3 IZR2EYS01 - 2100010”, hộp tiếp đạn bằng kim loại dài 09cm, bên trong có: 06 (sáu) viên đạn bằng kim loại màu vàng, dài 02 cm. Đầu đạn bằng cao su màu đen. Đường kính đầu đạn 09mm, có ký hiệu “YAS GLD 09mm PAK”; 07 (bảy) viên đạn bằng kim loại, dài 02 cm. Đầu đạn bằng cao su màu đen. Đường kính đầu đạn 09mm, có ký hiệu YAS GLD 09mm PAK;

Tất cả là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) ống hút được làm bằng tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng (không còn nguyên vẹn) đề nghị tuyên giao cho Ngân hàng nhà nước Việt Nam xử lý theo quy định.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus màu trắng hồng, gắn sim số 0974066864; 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart, gắn sim số 0987027300 và 0394201001; 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 12 Promax, số IMEI: 359401084600003, gắn sim số 0365899123; Số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) và 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng được gấp lại để đựng ma túy là vật chứng của vụ án, đề nghị tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) căn cước công dân tên Trương A đề nghị tuyên trả cho bị can Trương A.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Vario biển số 61D2 017.xx, số khung: MH1KF4119KK567069, số máy: KF41E1566891, xác định đây là tài sản của bà Nguyễn Th đề nghị tuyên trả cho bà Nguyễn Th.

Cáo trạng số: 165/CT-VKSBD.P2, ngày 23 tháng 11 năm 2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định truy tố Trương A về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự. Truy tố Nguyễn Thị Thanh Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đánh giá tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 4 Điều 251, khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trương A mức án tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 01 năm đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 01 năm đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chịu mức án tù “Chung thân”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Thị Thanh Th mức án 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Vật chứng của vụ án được giải quyết theo quy định pháp luật.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trương A trình bày lời bào chữa:*

Thống nhất về tội danh, khung hình phạt không tranh luận; người bào chữa chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo chưa tiền án, tiền sự, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo có phần nghiêm khắc nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th trình bày lời bào chữa:* Thống nhất về tội danh, khung hình phạt không tranh luận; người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo mức án thấp nhất có thể.

Các bị cáo Trương A, Nguyễn Thị Thanh Th không tranh luận bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát không tranh luận đối đáp.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo thực sự rất ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử cho các bị cáo một cơ hội, có điều kiện trở về chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th, Trương A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng, Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở Hội đồng xét xử kết luận:

Ngày 19/4/2022, bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th điện thoại cho đối tượng Tuấn A (tên gọi khác là H, không rõ lai lịch) mua ma túy (dạng thuốc lắc) với số lượng 1.000 (một nghìn) viên để giao lại cho đối tượng H1(chưa rõ nhân thân) ngụ tại thị xã C, tỉnh Bình Dương. Ngày 20/4/2022, Tuấn A đồng ý bán 1.000 viên thuốc lắc với giá là 140.000 đồng/viên và yêu cầu Trương A mang ma túy từ Thành phố Hồ Chí Minh lên giao cho Nguyễn Thị Thanh Th để nhận số tiền 140.000.000 đồng (một trăm bốn mươi triệu đồng), sau khi nhận tiền thì đưa lại cho Nguyễn Thị Thanh Th 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tiền công dẫn đường, Trương A được nhận 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), còn lại 130.000.000 đồng (một trăm ba mươi triệu đồng) Trương A mang về đưa lại cho Tuấn A. Đối với Nguyễn Thị Thanh Th sau khi bàn bạc thống nhất với Tuấn A, Nguyễn Thị Thanh Th điện thoại cho đối tượng tên H1 thông báo đã tìm được người bán 1.000 (một nghìn) viên thuốc lắc với giá 145.000đồng/viên, Nguyễn Thị Thanh Th trực tiếp đem ma túy đến đưa cho H1 và nhận tiền, H1 đồng ý và hẹn Nguyễn Thị Thanh Th đem ma túy đến nhà trọ Hoàng M, đường NK9, khu phố 3A, phường Th, thị xã C, tỉnh Bình Dương để giao cho H1. Sau khi nhận được ma túy từ Trương A, khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/4/2022 tại khu vực nhà trọ nhà trọ Hoàng M, đường NK9, khu phố 3A, phường Th, thị xã C, tỉnh Bình Dương, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy phối hợp Công an phường Th kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thị Thanh Th đang tàng trữ trái phép chất ma túy (thu giữ 997 viên nén tam giác màu xanh) để bán cho đối tượng tên H1. Kết luận giám định số 201/KL-

KTHS ngày 29 tháng 4 năm 2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: mẫu 247 (hai trăm bốn mươi bảy); 250 (hai trăm năm mươi); 250 (hai trăm năm mươi); 250 (hai trăm năm mươi) viên nén tam giác màu xanh, gửi giám định đều là ma túy, loại MDMA, có khối lượng: 113,73gam (M3-1); 113,30gam (M3-2); 112,96gam (M3-3); 113,03gam (M3-4).

Như vậy, hành vi của Nguyễn Thị Thanh Th và Trương A giúp sức cho đối tượng Tuấn A bán 451,02gam ma túy, loại MDMA cho một đối tượng thanh niên tên H1 (chưa rõ nhân thân) để thu lợi bất chính, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, qua khám xét Trương A còn tàng trữ 1,3299 gam ma túy, loại Ketamine để sử dụng; cất giấu 01 (một) khẩu súng bắn đạn cao su và 12 (mười hai) viên đạn cao su cùng 01 (một) viên đạn thuộc danh mục vũ khí quân dụng, hành vi của bị cáo Trương A đã phạm vào các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý các chất gây nghiện của nhà nước; xâm phạm đến công tác quản lý và sử dụng vũ khí quân dụng của Nhà nước. Về nhận thức, các bị cáo biết ma túy (MDMA) là loại chất gây nghiện nguy hiểm do nhà nước độc quyền và thống nhất quản lý. Vi phạm các quy định về chế độ quản lý các chất ma túy không những gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của nhà nước mà còn đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của xã hội, là một trong những nguyên nhân phát sinh các tội phạm hình sự khác. Vì vậy, để có tác dụng tuyên truyền, giáo dục ý thức tuân theo pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm cần xử phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không phạm phải.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th, bị cáo có ông nội là người có công đối với cách mạng, được tặng thưởng huân chương nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận; hình phạt đối với bị cáo Trương A về tội danh Mua bán trái phép chất ma túy là chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt khác. Ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 201/PC09 (M1) được niêm phong bằng giấy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có chữ ký của người chứng kiến Trương A, của bên trả (Kỹ thuật hình sự) Nguyễn Hoàng N, bên nhận Bùi Trung Ch (bên trong chứa ma túy); 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 201/PC09 (M2) được niêm phong bằng giấy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có chữ ký của người chứng kiến Trương A, của bên trả (Kỹ thuật hình sự) Nguyễn Hoàng N, bên nhận Bùi Trung Ch (bên trong chứa ma túy); 01 (một) thùng giấy carton được niêm phong ghi số 201/PC09 (M3) được niêm phong bằng giấy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có chữ ký của người chứng kiến Trương A, Nguyễn Thị Thanh Th, của bên trả (Kỹ thuật hình sự) Nguyễn Hoàng N, bên nhận Bùi Trung Ch (bên trong chứa ma túy và 01 (một) hộp giấy màu đen, in dòng chữ Elexander Wang); 01 (một) đĩa sứ màu trắng là tang vật của vụ án, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus màu trắng hồng, số Imei: 359401084600003, gắn một sim (tình trạng đã cũ, qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động); 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart màu đen, Imei: 351726114653301, gắn 02 sim (tình trạng đã cũ, qua sử dụng, màn hình bị vỡ, không kiểm tra tình trạng hoạt động); 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 12 Promax, Imei: 3567151115383305, gắn 01 sim (tình trạng đã cũ, qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động); 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 đồng được gấp lại để đựng ma túy là tang vật, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) căn cước công dân tên Trương A; số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) thu giữ của bị cáo Trương A, quá trình điều tra xác định đây là tiền của cá nhân bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda, số loại Vario, xylanh 149 cm³, mang biển kiểm soát 61D2 017.xx, số khung: MH1KF4119KK 567069, số máy: KF41E1566891 (theo Kết luận giám định số 548/KL-KTHS (SKSM) ngày 22/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Dương, tình trạng xe đã cũ, qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, không kiểm tra tình trạng hoạt

động) quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bà Nguyễn Th, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Trương A nên trả cho bà Nguyễn Th.

- Đối với 01 (một) khẩu súng màu đen có đầy đủ các bộ phận cò súng, kim khai hỏa, búa đập, khóa an toàn, thân súng dài 13cm, trên thân súng có ký hiệu “ZORAKI M906-TD A3 IZR2EYS01 - 2100010”, hộp tiếp đạn bằng kim loại dài 09cm, là súng bắn đạn cao su và thuộc nhóm công cụ hỗ trợ, không phải vũ khí quân dụng nên giao cho Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội - Công an tỉnh Bình Dương xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với 01 (một) ống hút được làm bằng tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng (không còn nguyên vẹn) giao cho Ngân hàng nhà nước Việt Nam tỉnh Bình Dương xử lý theo quy định.

- Đối với: 12 (mười hai) viên đạn cao su cỡ (9x22) mm, đít đạn có các chữ và số YAS GLD 9mm PAK và thuộc nhóm công cụ hỗ trợ, trong đó có 01 viên đạn đã được tách đầu đạn lấy thuốc phóng phục vụ công tác giám định), bên trong có chứa dạng bột màu xám là thuốc phóng NC (Nitrocelulose). Sau giám định tất cả mẫu vật được đóng gói, niêm phong trong một bì thư màu trắng ghi vụ số 6339/KL-KTHS, bên ngoài có chữ ký của Trần Anh Tr, Đỗ Minh Q và dấu tròn của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh. 01 (một) viên đạn gửi giám định là đạn quân dụng cỡ (9x22) mm, có đầu đạn bằng kim loại màu trắng, đít đạn có các chữ và số YAS GLD 9mm PAK, dùng cho các loại súng cỡ nòng 9mm; sử dụng viên đạn nêu trên bắn với khẩu súng phù hợp vào cơ thể người có thể gây sát thương (không đóng gói, niêm phong) là tang vật của vụ án giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Dương xử lý theo thẩm quyền.

[8] Về án phí sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Trương A phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

1. Về hình phạt:

1.1 Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 4 năm 2022.

1.2 Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trương A 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 01 (một) năm tù tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt của 03 tội bị cáo Trương A phải chấp hành là 22 (hai mươi hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 4 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự.

2.1 *Tịch thu tiêu hủy*: 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 201/PC09 (M1) được niêm phong bằng giấy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có chữ ký của người chứng kiến Trương A, của bên trả (Kỹ thuật hình sự) Nguyễn Hoàng N, bên nhận Bùi Trung Ch (bên trong chứa ma túy); 01 (một) bì thư niêm phong ghi số 201/PC09 (M2) được niêm phong bằng giấy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có chữ ký của người chứng kiến Trương A, của bên trả (Kỹ thuật hình sự) Nguyễn Hoàng N, bên nhận Bùi Trung Ch (bên trong chứa ma túy); 01 (một) thùng giấy carton được niêm phong ghi số 201/PC09 (M3) được niêm phong bằng giấy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có chữ ký của người chứng kiến Trương A, Nguyễn Thị Thanh Th, của bên trả (Kỹ thuật hình sự) Nguyễn Hoàng N, bên nhận Bùi Trung Ch (bên trong chứa ma túy và 01 (một) hộp giấy màu đen, in dòng chữ Elexander Wang); 01 (một) đĩa sứ màu trắng.

2.2 *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước*: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus màu trắng hồng, số Imei: 359401084600003, gắn một sim (tình trạng đã cũ, qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động); 01 (một) điện thoại di động hiệu Vsmart màu đen, Imei: 351726114653301, gắn 02 sim (tình trạng đã cũ, qua sử dụng, màn hình bị vỡ, không kiểm tra tình trạng hoạt động); 01 (một) điện thoại hiệu Iphone 12 Promax, Imei: 3567151115383305, gắn 01 sim (tình trạng đã cũ, qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động); 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 5.000 (năm nghìn) đồng được gấp lại để đựng ma túy.

2.3 *Trả lại cho bị cáo Trương A*: 01 (một) căn cước công dân tên Trương A và số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

2.4 *Trả lại cho bà Nguyễn Th*: 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda, số loại Vario, xylanh 149 cm³, mang biển kiểm soát 61D2 017.xx, số khung: MH1KF4119KK 567069, số máy: KF41E1566891 (theo Kết luận giám định số 548/KL-KTHS (SKSM) ngày 22/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Dương, tình trạng xe đã cũ, qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, không kiểm tra tình trạng hoạt động).

2.5 *Giao cho Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội - Công an tỉnh Bình Dương*: 01 (một) khẩu súng màu đen có đầy đủ các bộ phận cò súng, kim khai hỏa, búa đập, khóa an toàn, thân súng dài 13cm, trên thân súng có ký hiệu “ZORAKI M906-TD A3 IZR2EYS01 - 2100010”, hộp tiếp đạn bằng kim loại dài 09cm (là súng bắn đạn cao su và thuộc nhóm công cụ hỗ trợ, không phải vũ khí quân dụng; nước sản xuất: Turkey (Thổ Nhĩ Kỳ), không rõ năm sản xuất, hiệu ZORAKI M906-TD A3 IZR2EYS01 – 2100010, theo Kết luận giám định số 4048/KL-KTHS ngày 21/7/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh) để xử lý theo quy định.

2.6 *Giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Dương*: 12 (mười hai) viên đạn cao su cỡ (9x22) mm, đít đạn có các chữ và số YAS GLD 9mm PAK và thuộc nhóm công cụ hỗ trợ trong đó có 01 viên đạn đã được tách đầu đạn lấy thuốc phóng phục vụ công tác giám định), bên trong có chứa dạng bột màu xám là thuốc phóng NC (Nitrocelulose). Sau giám định tất cả mẫu vật được đóng gói, niêm phong trong một bì thư màu trắng ghi vụ số 6339/KL-KTHS, bên ngoài có chữ ký của Trần Anh Tr, Đỗ Minh Q và dấu tròn của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh. 01 (một) viên đạn gửi giám định là đạn quân dụng cỡ (9x22) mm, có đầu đạn bằng kim loại màu trắng, đít đạn có các chữ và số YAS GLD 9mm PAK, dùng cho các loại súng cỡ nòng 9mm; sử dụng viên đạn nêu trên bắn với khẩu súng phù hợp vào cơ thể người có thể gây sát thương (không đóng gói, niêm phong) để xử lý theo quy định.

2.7. *Giao cho Ngân hàng nhà nước Việt Nam tỉnh Bình Dương*: 01 (một) ống hút được làm bằng tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng (không còn nguyên vẹn) để xử lý theo quy định.

(Vật chứng được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Bình Dương và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương; các Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 24/8/2022, ngày 11/10/2022; Biên bản bàn giao vật chứng ngày 21/12/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Bình Dương và Kho vũ khí-đạn của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Dương).

3. **Án phí sơ thẩm**: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trương A, Nguyễn Thị Thanh Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng (7);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân xã Đ;
- Ủy ban nhân dân phường H;
- Lưu: VP (2), hồ sơ vụ án, PTMD, 30.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sang